TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 102/2024/QĐST-HNGĐ	*Quận 3, ngày 27 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 622/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Bà Ngô DT, sinh năm 1993

Địa chỉ: KDC 4, Ấp 2, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ liên lạc: 688/48 đường H, phường B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Ông Trần TK, sinh năm 1993

Địa chỉ: 88/91A đường B, Phường C, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2024;

XÉT THẤY:

Bà Ngô DT và ông Trần TK tự nguyện kết hôn, có Giấy chứng nhận kết hôn số 54 do Uỷ ban nhân dân Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/8/2012.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Ngô DT và ông Trần TK.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao một con chung tên Trần Ngô MĐ, sinh ngày 21/8/2023 cho bà Ngô DT trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Trần TK cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng cho đến khi con thành niên.

Ông Trần TK được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi giữ hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày hết thời hạn thực hiện nghĩa vụ, nếu ông TK không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ thì ông TK còn phải trả cho bà DT số tiền lãi trên số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm về tranh chấp ly hôn là 150.000 đồng, bà Ngô DT và ông Trần TK mỗi người chịu một nửa. Án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu cấp dưỡng là 150.000 đồng, ông Trần TK phải chịu. Bà Ngô DT tự nguyện chịu toàn bộ án phí được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã tạm nộp theo Biên lai thu số AA/2023/0002295 ngày 19/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Bà Ngô DT đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân nhân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 3;
- Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3;
- UBND Phường 9, Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Nguyễn Gia Phước